

Biểu mẫu 20

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo  
của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, năm học 2015-2016

(Theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Stt	Nội dung	Bậc/hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
I	<b>Điều kiện tuyển sinh</b>	<p>- Theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;</p> <p>- Theo Quyết định số 2336/QĐ-ĐHKT-SĐH ngày 27/9/2012 của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh; cụ thể:</p> <p><b>1. Văn bằng</b></p> <p>- Có bằng Thạc sĩ Kinh tế hoặc Kinh doanh và Quản lý phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển;</p> <p>- Nếu chưa có bằng thạc sĩ thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý từ loại khá trở lên, chuyên ngành tốt nghiệp phải phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.</p> <p>Các chuyên ngành văn bằng phù hợp với chuyên ngành tiến sĩ dự tuyển.</p>	<p>- Theo Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;</p> <p>- Theo Quyết định số 2337/QĐ-ĐHKT-SĐH ngày 27/9/2012 của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh; cụ thể:</p> <p><b>1. Văn bằng</b></p> <p>- Có bằng tốt nghiệp đại học khối ngành kinh tế; hoặc,</p> <p>- Có bằng tốt nghiệp đại học không thuộc khối ngành kinh tế (không áp dụng cho người dự thi tốt nghiệp đại học ngành Ngoại ngữ) và chứng chỉ bổ sung kiến thức do Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh cấp.</p>	<p><b>1. Đại học chính quy</b></p> <p>- Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành theo Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26/02/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>

		<p><b>2. Có một đề cương nghiên cứu sơ bộ về chủ đề dự định nghiên cứu, bao gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lĩnh vực nghiên cứu hoặc tên đề tài nghiên cứu (nếu đã xác nhận);</li> <li>- Bối cảnh nghiên cứu, lý do chọn lĩnh vực nghiên cứu;</li> <li>- Vấn đề nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu chủ yếu;</li> <li>- Tổng quan các công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố (trong và ngoài nước) liên quan đến đề tài và khung phân tích các vấn đề cơ bản giải quyết các vấn đề/câu hỏi nghiên cứu chủ yếu (trình bày khái quát);</li> <li>- Mục tiêu nghiên cứu;</li> <li>- Đối tượng, phạm vi nghiên cứu;</li> <li>- Phương pháp nghiên cứu;</li> <li>- Ý nghĩa thực tiễn, những đóng góp mới của đề tài;</li> <li>- Tài liệu tham khảo chủ yếu đã trình bày trong đề cương nghiên cứu sơ bộ theo đúng quy định trích dẫn;</li> </ul> <p><b>3. Thư giới thiệu</b></p> <p>Có hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như: Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ cùng chuyên ngành; hoặc một thư giới thiệu của một nhà khoa học có chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ cùng chuyên</p>	<p><b>2. Thâm niên công tác</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học ngành kinh tế từ loại khá trở lên, có quyền dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học nếu đăng ký dự thi đúng ngành. Các trường hợp khác được dự thi sau khi tốt nghiệp ít nhất một năm.</li> </ul> <p><b>3. Có đủ sức khỏe để học tập</b></p> <p><b>4. Hồ sơ</b></p> <p>Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Hội đồng Tuyển sinh.</p>	
--	--	---	---	--

		<p>ngành và một thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị mà thí sinh đang công tác. Người giới thiệu phải có thâm niên công tác cùng chuyên môn với thí sinh tối thiểu là 6 tháng. Thư giới thiệu phải đánh giá đầy đủ về năng lực, phẩm chất của người dự tuyển; cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Phẩm chất đạo đức, đặc biệt là đạo đức nghề nghiệp;</li><li>- Năng lực chuyên môn;</li><li>- Phương pháp làm việc;</li><li>- Khả năng nghiên cứu;</li><li>- Khả năng làm việc theo nhóm;</li><li>- Ưu, khuyết điểm của người dự tuyển;</li><li>- Triển vọng phát triển về chuyên môn.</li></ul> <p><b>4. Được cơ quan quản lý nhân sự/cơ sở đào tạo cấp bằng tốt nghiệp/chính quyền địa phương xác nhận.</b></p> <p><b>5. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong quá trình đào tạo theo quy định của Trường.</b></p> <p><b>6. Trình độ ngoại ngữ</b></p> <p>Người dự tuyển phải có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo</li></ul>		
--	--	--	--	--

		<p>châu Âu chung về ngoại ngữ, trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp theo khung năng lực tương đương cấp độ B1;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo tại nước ngoài;</li> <li>- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ;</li> <li>- Căn cứ yêu cầu của chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, Hiệu trưởng quy định ngoại ngữ đối với từng chuyên ngành đào tạo.</li> </ul>		
<b>II</b>	<b>Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện...)</b>	<p><b>1. Phòng học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng phòng học phục vụ đào tạo: 11/ca;</li> <li>- Hệ thống máy chiếu, máy vi tính dùng cho giảng viên;</li> <li>- 02 micro có dây và không dây và hệ thống âm thanh đạt tiêu chuẩn;</li> <li>- Máy điều hòa nhiệt độ;</li> <li>- Phòng dành cho hội thảo, thảo luận nhóm;</li> <li>- Học tập trung tại cơ sở 59C Nguyễn Đình Chiểu, quận 3.</li> <li>- Phòng thực hành máy vi tính.</li> </ul> <p><b>2. Thư viện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngoài hệ thống thư viện chung</li> </ul>	<p><b>1. Phòng học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng phòng học phục vụ đào tạo: 31/ca;</li> <li>- Hệ thống máy chiếu, máy vi tính dùng cho giảng viên;</li> <li>- 02 micro có dây và không dây và hệ thống âm thanh đạt tiêu chuẩn;</li> <li>- Máy điều hòa nhiệt độ;</li> <li>- Phòng dành cho hội thảo, thảo luận nhóm;</li> <li>- Học tập trung tại cơ sở 59C Nguyễn Đình Chiểu, quận 3 và 279 Nguyễn Tri Phương, quận 10.</li> <li>- Phòng thực hành máy vi</li> </ul>	<p><b>1. Phòng học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học tập trung tại 7 cơ sở học tập, thể dục thể thao thuộc Trường;</li> <li>- Số lượng phòng học phục vụ đào tạo: 126/ca; trong đó, 12 phòng giảng dạy, thực hành máy tính và 03 phòng học ngoại ngữ;</li> <li>- Hệ thống máy chiếu, máy vi tính dùng cho giảng viên;</li> <li>- 02 micro (có dây và không dây); hệ thống âm thanh, ánh sáng đạt chuẩn;</li> <li>- Phòng dành cho hội thảo, thảo luận nhóm;</li> <li>- Đối với các lớp chất lượng cao, học tập trung tại các cơ sở: 59C Nguyễn Đình Chiểu, quận 3; 279 Nguyễn Tri Phương, quận 10 và 54 Nguyễn Văn Thủ, quận 1.</li> </ul>

	<p>được trình bày tại cột Đại học chính quy, nghiên cứu sinh được quyền truy cập và tham khảo tài liệu tại phòng đọc dành cho bậc sau đại học và cho cán bộ, viên chức tại cơ sở 59C Nguyễn Đình Chiểu.</p> <p>Ngoài ra, nghiên cứu sinh có thể tham khảo tài liệu tại các thư viện của các chương trình liên kết đào tạo sau đại học với nước ngoài, trong đó có các chương trình đào tạo Tiến sĩ như: Viện Đào tạo quốc tế (ISB); Chương trình Pháp-Việt đào tạo về quản lý (CFVG). Tài liệu của các chương trình này phần lớn là tiếng Anh và được cập nhật hàng năm, tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực kinh tế-quản trị kinh doanh.</p> <p>(*) <b><u>Ghi chú:</u></b> Hiện nay, Trường đang thực hiện các thủ tục đền bù, giải tỏa tại Khu đô thị Nam thành phố, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh (11,1 ha) để đầu tư xây dựng cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học, xứng tầm là một trường đại học trọng điểm, hướng đến hội nhập lĩnh vực nghiên cứu-đào tạo khu vực và thế giới.</p> <p><b>3. Phòng thực hành máy tính</b> - Tổng số phòng thực hành máy</p>	<p>tính.</p> <p><b>2. Thư viện</b> - Ngoài hệ thống thư viện chung được trình bày tại cột Đại học chính quy, học viên cao học được quyền truy cập và tham khảo tài liệu tại phòng đọc dành cho bậc sau đại học và cho cán bộ, viên chức tại cơ sở 59C Nguyễn Đình Chiểu. Ngoài ra, học viên được quyền tham khảo tài liệu tại các chương trình liên kết đào tạo sau đại học với nước ngoài, trong đó có Chương trình đào tạo bậc cao học như: Viện Đào tạo quốc tế, Chương trình Cao học Kinh tế phát triển (Việt Nam-Hà Lan); Chương trình Pháp-Việt đào tạo về quản lý (CFVG); - Những chương trình, dự án kể trên có lượng sách ngoại văn đa dạng và phong phú, phục vụ hiệu quả quá trình nghiên cứu và tự học cũng như cập nhật, bổ sung kiến thức của người học. (*) <b><u>Ghi chú:</u></b> Hiện nay,</p>	<p>Toàn bộ phòng học được trang bị máy điều hòa nhiệt độ; - 03 ký túc xá dành cho sinh viên lưu trú với tổng diện tích là 13.955m<sup>2</sup>, gồm 228 phòng; Sinh viên ký túc xá được tạo mọi điều kiện trong việc tự học, nghỉ ngơi và tham gia các hoạt động văn thể mỹ, tạo môi trường sinh hoạt văn hóa lành mạnh; - Ngoài ra, Trường đã xây dựng các khu tại học với diện tích 2.727m<sup>2</sup>. Các khu tự học đạt chuẩn, được đầu tư, trang bị hệ thống ánh sáng, wifi, bàn ghế...  (*) <b><u>Ghi chú:</u></b> Hiện nay, Trường đang thực hiện các thủ tục đền bù, giải tỏa tại Khu đô thị Nam thành phố, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh (11,1 ha) để đầu tư xây dựng cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học, xứng tầm là một trường đại học trọng điểm, hướng đến hội nhập lĩnh vực nghiên cứu-đào tạo khu vực và thế giới.</p> <p><b>2. Thư viện</b> - Đặt tại 2 cơ sở: 59C Nguyễn Đình Chiểu, quận 3 và 279 Nguyễn Tri Phương, quận 10. - Tổng diện tích: 1.364,6 m<sup>2</sup> trong đó; diện tích phòng đọc: 838 m<sup>2</sup>; số chỗ ngồi: 500. - Thư viện có vốn tài liệu khá phong phú về các chuyên ngành Trường đang đào tạo. Tổng số đầu sách tại Thư viện (tính đến tháng 01/2016) gồm 35.553 nhan đề/135.106 cuốn; trong đó: 1. Sách tiếng Việt: 30.629 nhan đề/127.031 cuốn.</p>
--	---	---	--

		<p>tính: 13; tổng số máy tính thực hành: 909.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần mềm quản lý người học: 4.</li> <li>- Số lượng ứng dụng phục vụ người học: 19.</li> <li>- Hệ thống mạng wifi phủ sóng tất cả các cơ sở của Trường.</li> </ul>	<p><i>Trường đang thực hiện các thủ tục đền bù, giải tỏa tại Khu đô thị Nam Thành phố, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh (11,1 ha) để đầu tư xây dựng cơ sở đào tạo và nghiên cứu khoa học, xứng tầm là một trường đại học trọng điểm, hướng đến hội nhập lĩnh vực nghiên cứu-đào tạo khu vực và thế giới.</i></p> <p><b>3. Phòng thực hành máy tính</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng số phòng thực hành máy tính: 12; tổng số máy tính thực hành: 909.</li> <li>- Phần mềm quản lý người học: 4.</li> <li>- Số lượng ứng dụng phục vụ người học: 19.</li> <li>- Hệ thống mạng wifi phủ sóng tất cả các cơ sở của Trường.</li> </ul>	<p>2. Sách ngoại văn: 4.924 nhan đề/8.075 cuốn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>■ Sách giáo khoa: 1.546 nhan đề/35.087 cuốn</li> <li>■ Số lượng tạp chí, sách, báo khác: 27 nhan đề tạp chí; 7.614 luận văn thạc sĩ; 155 luận án tiến sĩ; 869 công trình NCKH; 5.524 chuyên đề tốt nghiệp.</li> </ul> <p>Ngoài nguồn tài liệu giấy, hiện nay Thư viện đã bổ sung và xây dựng được các nguồn tài nguyên điện tử sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL nội sinh (Bộ sưu tập luận văn Thạc sĩ, luận án Tiến sĩ, bộ sưu tập công trình nghiên cứu khoa học). CSDL do được tự trang bị từ các nguồn trên internet (Trường đã xây dựng CSDL điện tử luận văn, luận án: 10.000 nhan đề; CSDL bài tạp chí, sách sưu tập từ nguồn Internet: 1.615 nhan đề).</li> </ul> <p>Bên cạnh đó, Trường mua quyền truy cập vĩnh viễn hoặc theo năm như: CSDL báo, tạp chí Science Direct, sách điện tử eBrary, Tạp chí điện tử Emerald, CSDL toàn văn ProQuest, sách điện tử của Gale Cengage Learning, sách điện tử của Nhà xuất bản Igroup (gồm các bộ sưu tập: AMACOM, Brookings Institution Press, Business Expert Press, Global Professional Publishing, J.Ross Publishing, Throgood, World Trade Executive eBooks), văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam.</p> <p>Nguồn tài liệu tại Thư viện được tăng cường từng năm, trong năm 2015, Trường đầu tư 3,7 tỷ đồng để trang bị sách, tài liệu</p>
--	--	--	---	---

			<p>phục vụ nghiên cứu và đào tạo.</p> <p>Ngoài việc tạo nguồn tài liệu tại chỗ, Trường ký kết các văn bản thỏa thuận hợp tác liên kết khai thác nguồn lực thông tin với hệ thống liên thư viện từ các trường đại học khác, tạo mối quan hệ hợp tác trong việc tài trợ sách ngoại văn, tiếng Việt.</p> <p>- Thư viện đã ứng dụng Phần mềm quản lý thư viện zLIS 6.0 trong toàn bộ hoạt động quản lý từ những năm 1993, từ khâu bổ sung, biên mục, mượn trả, thống kê, tra cứu tài liệu, quản lý độc giả... Ứng dụng phương pháp phục vụ theo phương thức mở và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động nghiệp vụ của Thư viện đã đem lại hiệu quả hoạt động, giảm thời gian xử lý các yêu cầu mượn, trả của người đọc. Người đọc có thể tìm kiếm nhanh chóng các ấn phẩm mình cần. Ngoài ra, hệ thống tra cứu tại Thư viện sử dụng chuẩn Z39.50 cho phép tra cứu với các thư viện trong và ngoài nước (liên thư viện).</p> <p>- Đáp ứng nhu nghiên cứu và học tập của người đọc, Trường chú trọng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>■ Bổ sung các sách chuyên ngành mới, đặc biệt bổ sung tài liệu điện tử, tài liệu ngoại văn;</li> <li>■ Tăng cường phối hợp với các khoa/viện đào tạo để bổ sung tài liệu bằng tiếng Việt, ngoại văn cho phù hợp và kịp thời;</li> <li>■ Nâng cấp phần mềm quản lý thư viện và trang bị các trang thiết bị hiện đại để phục vụ tốt cho bạn đọc như: Tiến hành nâng cấp server có cấu hình dung lượng cao;</li> </ul>
--	--	--	---

				<p>thay hoặc mua mới các máy chuyên dùng khác (scanner, đầu đọc mã vạch, đầu ghi, máy in...); nâng cấp đường truyền mạng, bảo trì định kỳ hệ thống server, các máy trạm và phần mềm của thư viện; thường xuyên tiến hành khảo sát nhu cầu của bạn đọc.</p> <p><b>3. Phòng thực hành máy tính</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng số phòng thực hành máy tính: 12;</li> <li>- Số máy tính thực hành; giảng dạy: 909;</li> <li>- Số máy tính phục vụ quản lý, làm việc: 407;</li> <li>- Phần mềm Phục vụ công tác quản lý, đào tạo và các hoạt động của UEH: 15;</li> <li>- Phục vụ giảng dạy và người học: 19;</li> <li>- Số server phục vụ hệ thống: 24;</li> <li>- Hệ thống mạng wifi phủ sóng tất cả các cơ sở của Trường.</li> </ul>
<b>III</b>	<b>Đội ngũ giảng viên</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo sư: 12;</li> <li>- Phó Giáo sư: 58;</li> <li>- Tiến sĩ khoa học và Tiến sĩ: 206.</li> </ul> <p><b>Ghi chú:</b> Số liệu chưa bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo sư, Phó Giáo sư và Tiến sĩ người nước ngoài đang giảng dạy, nghiên cứu tại các chương trình liên kết;</li> <li>- Giảng viên thỉnh giảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo sư: 12;</li> <li>- Phó Giáo sư: 58 (trong đó, 05 PGS người nước ngoài đang giảng dạy, nghiên cứu tại các chương trình liên kết);</li> <li>- Tiến sĩ khoa học và Tiến sĩ: 206;</li> <li>- Thạc sĩ: 329.</li> </ul> <p><b>Ghi chú:</b> Số liệu chưa bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo sư, Phó Giáo sư và Tiến sĩ, Thạc sĩ người nước ngoài đang giảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo sư: 12;</li> <li>- Phó Giáo sư: 58;</li> <li>- Tiến sĩ khoa học và Tiến sĩ: 206;</li> <li>- Thạc sĩ: 329;</li> <li>- Đại học (bao gồm viên chức quản lý tham gia giảng dạy): 175.</li> </ul> <p><b>Ghi chú:</b> Số liệu chưa bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo sư, Phó Giáo sư và Tiến sĩ, Thạc sĩ, Cử nhân người nước ngoài đang giảng dạy, nghiên cứu tại các chương trình liên kết;</li> <li>- Giảng viên thỉnh giảng.</li> </ul>

			<i>dạy, nghiên cứu tại các chương trình liên kết;</i> <i>- Giảng viên thỉnh giảng.</i>	
<b>IV</b>	<b>Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo chuyên đề;</li> <li>- Cơ sở dữ liệu nghiên cứu;</li> <li>- Hỗ trợ tài chính (nếu là viên chức của Trường).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo chuyên đề;</li> <li>- Cơ sở dữ liệu nghiên cứu;</li> <li>- Hỗ trợ tài chính (nếu là viên chức của Trường).</li> </ul>	<p><b>1. Tư vấn học tập - rèn luyện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường đã xây dựng và ban hành Quy định công tác cố vấn học tập với mục đích tư vấn về học tập, rèn luyện, nghiên cứu khoa học, hướng nghiệp và việc làm cho sinh viên trong suốt quá trình học tập; thực hiện công tác sinh viên theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Trường; thực hiện nhiệm vụ giảng viên theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đồng thời, tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - sinh viên - thị trường lao động.</li> <li>- Các hoạt động của công tác cố vấn học tập bao gồm: Chủ nhiệm lớp, tư vấn về học tập, rèn luyện, nghiên cứu khoa học, hướng nghiệp và việc làm cho sinh viên.</li> <li>- Đội ngũ viên chức tham gia công tác cố vấn học tập gồm có: Giảng viên thuộc các khoa, viện đào tạo được phân công làm Cố vấn học tập (CVHT) các lớp sinh viên; các chuyên viên thuộc các đơn vị chức năng được phân công làm Tư vấn viên (TVV), thực hiện nhiệm vụ tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ sinh viên theo chức năng, nhiệm vụ được Ban Giám hiệu phân công.</li> <li>- Tổ chức tập huấn công tác CVHT và TVV hàng năm với các nội dung: Phổ biến các quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của Trường và cập nhật các nội dung liên quan đến sinh viên trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ; tập huấn các</li> </ul>

			<p>ng nghiệp vụ công tác CVHT và TVV; Thảo luận, trao đổi, giải đáp các thắc mắc liên quan đến công tác CVHT và TVV.</p> <p><b>2. Chế độ, chính sách</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chế độ, chính sách đối với sinh viên được thực hiện trên tinh thần công khai, công bằng, và đúng quy định. Tổ chức xét khen thưởng, kỷ luật sinh viên được tiến hành thường xuyên và đúng quy chế.</li> <li>- Thực hiện Nghị định 157/2007-QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về công tác vay vốn tín dụng đối với học sinh, sinh viên, bằng nhiều biện pháp và hình thức, các đơn vị chức năng đã phối hợp chặt chẽ để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi cho sinh viên.</li> <li>- <b>Học bổng:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>■ Học bổng Khuyến khích học tập của UEH: Trường đã tổ chức xét và trao trên 2.391 suất học bổng, trị giá gần 10.180.350.000 đồng cho sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện tốt, dẫn đầu mỗi chuyên ngành, khoa, khóa học trong năm (kết quả học tập và rèn luyện được xét trên từng học kỳ chính của năm, 02 đợt/năm);</li> <li>■ Học bổng hỗ trợ học tập UEH: Trường đã tổ chức xét và trao 158 suất học bổng, trị giá 442.310.000 đồng cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, có tinh thần vượt khó vươn lên trong học tập;</li> <li>■ Ngoài ra, với sự hỗ trợ của các cơ quan/đơn vị, Trường đã tổ chức trao 260 suất học bổng, trị giá gần 1.677.570.000 đồng cho sinh viên.</li> </ul> </li> </ul>
--	--	--	---

			<p><b>3. Huấn luyện kỹ năng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hằng năm, Trường tổ chức chương trình huấn luyện “Student Development Program” cho toàn bộ sinh viên (SV) tham gia chương trình đào tạo Cử nhân Chất lượng cao, điển hình là các kỹ năng: Tư duy sáng tạo; Quản lý thời gian; Làm việc nhóm (dành cho SV năm 2); Giải quyết vấn đề; Giao tiếp ứng xử; Lập kế hoạch và tổ chức công việc (dành cho SV năm 3); Khởi nghiệp; Chuẩn bị hồ sơ xin việc và tham dự phỏng vấn (dành cho SV năm cuối).</li> <li>- Hàng tháng, Trường tổ chức chương trình huấn luyện kỹ năng “Soft Skills Training Program” (Chìa khóa thành công), bao gồm các kỹ năng như: Quản lý thời gian; Giải quyết vấn đề, Làm việc nhóm, Đàm phán, Tư duy sáng tạo, Khởi nghiệp; Lập Kế hoạch và tổ chức công việc, Giao tiếp ... Đây là chương trình huấn luyện nhằm hỗ trợ sinh viên hội nhập nhanh vào môi trường làm việc thực tế;</li> <li>- Để thực hiện tốt chuẩn đầu ra, Trường lồng ghép chương trình “Huấn luyện dành cho sinh viên năm cuối”; qua đó, một số kỹ năng mềm cơ bản được đưa vào tuần Sinh hoạt công dân cho toàn thể sinh viên năm cuối như: Kỹ năng Khởi nghiệp, kỹ năng chuẩn bị hồ sơ xin việc và tham dự phỏng vấn.</li> <li>- Ngoài chương trình huấn luyện kỹ năng, Trường còn tổ chức các buổi hội thảo kỹ năng mềm nhằm tạo điều kiện cho sinh</li> </ul>
--	--	--	---

			<p>viên tiếp xúc với các đơn vị, cá nhân có thành tích, kinh nghiệm làm việc thực tế. Hàng năm, chương trình thu hút gần 2.000 lượt sinh viên tham gia với các nội dung: Hội thảo Kỹ năng cho sinh viên Xây dựng CV điểm 10 trong mắt nhà tuyển dụng toàn cầu; Thiết kế thời sinh viên tuyệt vời; Anh văn nghề nghiệp &amp; cơ hội việc làm trong thị trường Đông Nam Á; Thiết lập mục tiêu và Quản trị cuộc đời; Bút phá và dẫn dắt...</p> <p><b>4. Hoạt động các câu lạc bộ, đội, nhóm</b></p> <p>- Là một cơ sở đào tạo đại học và sau đại học tập hợp đông đảo nhất các câu lạc bộ đội nhóm (trên 30 câu lạc bộ, đội, nhóm), Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh là môi trường rất tốt để sinh viên áp dụng những kiến thức đã học, trau dồi kỹ năng và từ đó, có thêm nhiều kinh nghiệm cho công việc sau này. Một số câu lạc bộ đội, nhóm nghiên cứu điển hình phải kể đến là: CLB chứng khoán; Nhóm tư vấn bảo hiểm SV; Nhóm SV nghiên cứu tài chính; Nhóm SV nghiên cứu Marketing; CLB Kế toán - Kiểm toán; CLB SV nghiên cứu thuế, CLB Lý luận trẻ; CLB Pháp lý; CLB Nhân sự; CLB nghiên cứu Kinh tế trẻ, CLB tiếng Anh; CLB tiếng Pháp... Bên cạnh đó, một số CLB văn-thể mỹ cũng được thành lập như các câu lạc bộ: Bạn gái; CLB Võ thuật, CLB Dân ca; CLB Giai điệu trẻ; Đội Văn nghệ xung kích; Đội Công tác xã hội... đã tạo nhiều mô hình hoạt động có hiệu quả đáp ứng nhu cầu nâng cao kỹ năng mềm của sinh viên.</p>
--	--	--	---

			<p>- Nhiều sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và đạt các giải thưởng cấp Bộ, EURÉKA của Thành đoàn và giải thưởng “Nhà kinh tế trẻ” cấp Trường hàng năm.</p> <p>- Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên cũng đáng trân trọng và tự hào. Đoàn</p> <p>- Hội đã tạo ra nhiều sân chơi bổ ích, góp phần giáo dục đạo đức lối sống và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Các hoạt động “Đêm hội văn hóa”, “Ngày hội thanh niên khỏe”, “Hội thi đơn ca”, Hội thao sinh viên”, “Hội diễn văn nghệ”... đã thu hút rất nhiều sinh viên trong và ngoài trường tham gia, làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần trong sinh viên.</p> <p><b>5. Tư vấn tâm lý-xã hội</b></p> <p>Trong năm 2015, Trường đã thực hiện nhiều chương trình tư vấn thu hút hơn 2.200 lượt sinh viên tham gia, bao gồm: Chương trình tư vấn “Tiếp bước cùng Tân sinh viên K41”, Chương trình tư vấn tâm lý - xã hội “Hành trang sống sinh viên”... Ngoài ra, Trường tổ chức tư vấn các nội dung: Vay vốn tín dụng học tập, học bổng, kỹ năng mềm, việc làm, miễn giảm học phí... thông qua các hình thức tham vấn trực tiếp tại văn phòng và qua email.</p> <p><b>6. Hỗ trợ thực tập</b></p> <p>- Năm 2015, Trường đã thực hiện tuyển thực tập sinh cho rất nhiều đơn vị, nổi bật trong số đó là: Chương trình thực tập tại Tập đoàn Lotte, FrieslandCampina, Công</p>
--	--	--	---

			<p>ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn Kế toán Bắc Đẩu, Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA, “Thực tập viên tiềm năng Sacombank 2016”, Ngân hàng TMCP Á Châu , “Thực tập sinh Tiềm năng VPBank”, Ngân hàng TMCP Tiên Phong , Ngân hàng OCB, Công ty Cổ phần XNK Da Giày Việt Nam, Công ty Kiểm toán Việt Úc, Công ty TNHH Kiểm toán Mỹ, Công ty TNHH Tư vấn giáo dục và Truyền thông HK, Công ty TNHH Thiên Dược, Công ty TNHH Kế toán và Kiểm toán Phương Nam, Công ty TNHH Truyền thông BrandMax, Công ty Cổ phần DV-XD Địa ốc Đất Nguồn, Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn tài chính DNP, Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Rio Land, Công ty Cổ phần Đầu tư Minh Khang Land, Công ty Cổ phần Dịch vụ Di động trực tuyến, Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt, Công ty TNHH DV QV TV BĐS CRES, Công ty Cổ phần Khánh Bình, Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn KMF, Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá M&amp;H, Công ty Cổ phần Phần mềm Phúc An Thịnh, Công ty Cổ phần Rồng Đỏ Việt Nam, Công ty CP Đông Tây Land, Công ty Daco Logistics, Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Trí tuệ Trẻ ...</p> <p><b>7. Hoạt động giao lưu hướng nghiệp, thăm quan doanh nghiệp và tư vấn giới thiệu việc làm</b></p> <p><b>7.1. Giao lưu hướng nghiệp, thăm quan</b></p>
--	--	--	---

				<p><b>doanh nghiệp</b></p> <p>■ Để hỗ trợ sinh viên trong hoạt động giao lưu hướng nghiệp Trường tổ chức các hoạt động thăm quan thực tế, hội thảo, giúp sinh viên có cơ hội tìm hiểu kỹ các hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp, từ đó định hướng việc làm sau khi tốt nghiệp như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức chương trình “Thăm quan doanh nghiệp dành cho sinh viên K.38 tham gia chương trình đào tạo Cử nhân Chất lượng cao năm 2015”;</li> <li>- Chương trình giao lưu, thăm quan tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín;</li> <li>- Chương trình giao lưu, thăm quan tại Nhà máy Công ty TNHH Wipro Unza Việt Nam; Chương trình giao lưu, thăm quan tại Nhà máy Công ty TNHH Dầu Thực vật Cái Lân.</li> </ul> <p>■ Ngoài ra, thông qua tuần Sinh hoạt công dân, đại diện lãnh đạo nhiều doanh nghiệp cũng có buổi nói chuyện về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, giới thiệu những vị trí việc làm tiềm năng cho sinh viên năm cuối: tổ chức giao lưu hướng nghiệp cho SV năm cuối (K.38) theo kế hoạch sinh hoạt công dân cuối khóa với sự tham gia của các khách mời và doanh nghiệp như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công ty TNHH Ernst &amp; Young Việt Nam;</li> <li>- Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam;</li> <li>- Công ty Unilever Việt Nam;</li> </ul>
--	--	--	--	---

			<p>- Ngân hàng TMCP Phương Đông;  - Công ty P&amp;G Việt Nam, Tập đoàn Aeon, Công ty HK;  - Chương trình giao lưu "Doanh nhân - Sinh viên" trong khuôn khổ Giải thưởng tài năng Lương Văn Can 2016;  - Chương trình “Giao lưu với Doanh nhân thành đạt” phối hợp với báo Doanh nhân Sài Gòn và Hội đồng TV Hỗ trợ Chương trình khởi nghiệp phía Nam.</p> <p><b>7.2. Tư vấn, giới thiệu việc làm</b></p> <p>■ Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí cho sinh viên, người lao động luôn được lãnh đạo nhà Trường quan tâm, phát triển mạnh mẽ. Trường thành lập một bộ phận chuyên trách để thực hiện công tác này. Trong năm học 2015, bộ phận Giới thiệu việc làm đã tiếp nhận hơn 3.000 hồ sơ xin việc và đã giới thiệu hơn 2.200 việc làm cho sinh viên, người lao động. Bên cạnh đó, hằng năm, Trường tổ chức thành “Ngày hội Nghề nghiệp sinh viên- Nhân lực trẻ TP.HCM” dành cho sinh viên Trường và các sinh viên toàn thành. Ngày hội thu hút hơn 39 doanh nghiệp tham gia tuyển dụng với 220 vị trí cần tuyển (xấp xỉ 4.800 lao động và một số vị trí không giới hạn số lượng tuyển dụng). Thông qua ngày hội, Trường đã giới thiệu được khoảng 2.800 lao động cho các cơ quan, doanh nghiệp.</p> <p>■ Ngoài ra, Trường còn phối hợp với các doanh nghiệp, tập đoàn lớn tổ chức các buổi hội thảo về nghề, việc làm dành cho</p>
--	--	--	--

				<p>sinh viên như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phối hợp Tập đoàn Lotte tổ chức hội thảo giới thiệu chương trình tuyển dụng toàn cầu ngày;</li> <li>- Phối hợp Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam tổ chức chương trình hội thảo “Bí quyết ứng tuyển thành công ngay lần đầu”;</li> <li>- Phối hợp Ngân hàng Bank of Tokyo-Mitsubishi UFJ tổ chức hội thảo "CAREER IN BANKING";</li> <li>- Hỗ trợ Công ty TNHH Nước giải khát Suntory PepsiCo Việt Nam tuyên truyền ngày hội Quản trị viên tập sự Suntory PepsiCo 2016 - Career Shining Day;</li> <li>- Phối hợp Ngân hàng TMCP Phương Đông tổ chức chương trình “Về nguồn” và hỗ trợ tổ chức chương trình trao giải “Biệt đội tín dụng 2015”;</li> <li>- Tổ chức hội thảo giới thiệu chương trình tìm kiếm “Điều hành kinh doanh tài năng” và “Quản trị viên tập sự” 2016 của FrieslandCampina;</li> <li>- Phối hợp Công ty TNHH Trung tâm Thương mại Lotte Việt Nam tổ chức hội thảo Tuyển dụng Thực tập sinh cho Tập đoàn Lotte;</li> <li>- Phối hợp Công ty P&amp;G Việt Nam tuyên truyền chương trình P&amp;G Academy;</li> <li>- Phối hợp Công ty Trung Nguyên tổ chức chương trình “Hành trình những cuốn sách quý đời”;</li> <li>- Phối hợp Công ty Viettel tổ chức chương trình Tặng sim miễn phí cho sinh viên;</li> </ul>
--	--	--	--	---

				<p>- Hỗ trợ Công ty Unilever Việt Nam tuyên truyền chương trình “Unilever Future Leaders Program 2016”, chương trình tuyển dụng “UFRESH - Giám sát mại vụ tài năng Unilever 2016”.</p> <p>Ngoài ra, Trường đang nỗ lực xây dựng và mở rộng quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước, với mục tiêu giới thiệu nơi thực tập cho sinh viên và tạo thuận lợi để sinh viên ngày càng có nhiều cơ hội tìm kiếm việc làm ngay sau khi tốt nghiệp.</p>
V	<b>Yêu cầu về thái độ học tập của người học</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấp hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;</li> <li>- Có phẩm chất đạo đức, đặc biệt là đạo đức nghề nghiệp;</li> <li>- Năng lực chuyên môn;</li> <li>- Phương pháp làm việc;</li> <li>- Khả năng nghiên cứu độc lập;</li> <li>- Khả năng làm việc theo nhóm;</li> <li>- Có khả năng nghiên cứu độc lập;</li> <li>- Khả năng tư duy, lập luận có hệ thống, áp dụng phương pháp luận một cách sáng tạo;</li> <li>- Thường xuyên cập nhật, bổ sung kiến thức, trình độ ngoại ngữ, tin học và trau dồi các kỹ năng hỗ trợ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấp hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ và Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;</li> <li>- Thực hiện kế hoạch học tập, chương trình học tập và nghiên cứu khoa học trong thời gian quy định;</li> <li>- Trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học; không có bất kỳ hành vi nào vi phạm đạo đức nghiên cứu khoa học;</li> <li>- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với Trường;</li> <li>- Tôn trọng giảng viên, cán bộ, viên chức và nhân viên;</li> <li>- Khả năng tư duy, lập luận có hệ thống, áp dụng phương pháp luận một</li> </ul>	<p><b>A. Chương trình Đại học chính quy</b></p> <p><b>1. Ngành Kinh tế (các chuyên ngành: Kinh tế học; Kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn; Kinh tế kế hoạch và đầu tư; Quản lý nguồn nhân lực; Thẩm định giá; Kinh tế Bất động sản; Kinh tế chính trị)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thực, khách quan;</li> <li>- Có trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội;</li> <li>- Tinh thần làm việc kỷ luật cao, độc lập, sáng tạo và chuyên nghiệp trong công việc;</li> <li>- Hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp và mọi người.</li> </ul> <p><b>2. Ngành Quản trị kinh doanh (các chuyên ngành: Quản trị; Quản trị chất lượng)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tôn trọng những chuẩn mực đạo đức của một công dân trong xã hội;</li> <li>- Tuân thủ pháp luật của quốc gia và quốc tế; tuân thủ trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và đạo đức trong kinh doanh;</li> </ul>

			<p>cách sáng tạo;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên cập nhật, bổ sung kiến thức, trình độ ngoại ngữ, tin học và trau dồi các kỹ năng hỗ trợ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung thực, khách quan; có động lực và khát khao trở thành nhà kinh doanh;</li> <li>- Trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội.</li> </ul> <p><b>3. Ngành Kinh doanh quốc tế (các chuyên ngành: Thương mại; Ngoại thương)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấp hành nghiêm túc pháp luật, tôn trọng luật bản quyền;</li> <li>- Làm việc với tinh thần kỷ luật cao.</li> <li>- Yêu nghề, có đạo đức cá nhân và đạo đức nghề nghiệp;</li> <li>- Có trách nhiệm với công việc và có tinh thần cải tiến, sáng kiến, chuyên nghiệp trong công việc;</li> <li>- Năng động, bản lĩnh, cầu tiến, tự tin khẳng định bản thân và có tinh thần phục vụ cộng đồng;</li> <li>- Hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp và các cá nhân bên ngoài tổ chức.</li> </ul> <p><b>4. Ngành Marketing (chuyên ngành Marketing)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội;</li> <li>- Tôn trọng cá nhân, tôn trọng các quy định và chuẩn mực của tổ chức;</li> <li>- Quan hệ tốt với cộng đồng và có tinh thần phục vụ cộng đồng;</li> <li>- Làm việc với tính kỷ luật và trách nhiệm cao, chuyên nghiệp;</li> <li>- Trung thực, khách quan, năng động và sáng tạo;</li> <li>- Tinh thần hợp tác, quan hệ đúng mực với</li> </ul>
--	--	--	---	--

			<p>đối tác, quan hệ đồng nghiệp tốt.</p> <p><b>5. Ngành Tài chính-Ngân hàng</b> (các chuyên ngành: Tài chính công; Tài chính; Bảo hiểm; Ngân hàng; Chứng khoán)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tôn trọng đạo đức xã hội và nghề nghiệp;</li> <li>- Tư cách đạo đức, có trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội;</li> <li>- Tinh thần làm việc kỷ luật cao, độc lập, sáng tạo và chuyên nghiệp trong công việc; hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp và mọi người.</li> </ul> <p><b>6. Ngành Kế toán (các chuyên ngành: Kế toán doanh nghiệp; Kiểm toán; Kế toán công)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tôn trọng đạo đức nghề nghiệp kế toán - kiểm toán;</li> <li>- Tư cách đạo đức, trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội;</li> <li>- Tinh thần kỷ luật cao, độc lập, sáng tạo và chuyên nghiệp trong công việc; hợp tác với đồng nghiệp và mọi người.</li> </ul> <p><b>7. Ngành Hệ thống thông tin quản lý (các chuyên ngành: Toán tài chính, Thống kê kinh doanh, Tin học quản lý)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư cách đạo đức tốt trong công việc và cuộc sống;</li> <li>- Trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội; kỷ luật, hợp tác, sáng tạo và chuyên nghiệp trong công việc.</li> </ul>
--	--	--	---

				<p><b>8. Ngành Luật (chuyên ngành Luật Kinh doanh)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hiểu biết, thấu hiểu các cách tiếp cận, góc nhìn để quyết định một cách có đạo đức;</li> <li>- Trách nhiệm nghề nghiệp của người hành nghề luật trong giữ gìn công lý và cung cấp dịch vụ cho cộng đồng;</li> <li>- Phát triển năng lực đưa ra các quyết định, đánh giá chuyên nghiệp.</li> </ul> <p><b>9. Ngành Ngôn ngữ Anh (chuyên ngành Tiếng Anh thương mại)</b></p> <p>Chương trình đào tạo hình thành ở người học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trách nhiệm công dân, ý thức cộng đồng, sống và làm việc theo pháp luật;</li> <li>- Đạo đức nghề nghiệp, tinh thần cầu tiến và ý thức tổ chức kỷ luật, thái độ hợp tác, chia sẻ, nhiệt tình và chuyên nghiệp trong công việc;</li> <li>- Thái độ tự tin và chủ động hòa nhập với môi trường làm việc quốc tế, ý thức tiếp thu có chọn lọc tinh hoa của các nền văn hóa sử dụng ngôn ngữ Anh cũng như giữ gìn và giới thiệu với bạn bè quốc tế nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc Việt Nam.</li> </ul> <p><b>10. Ngành Kinh doanh thương mại</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và các quy định của cơ quan; làm việc với tinh thần kỷ luật cao, có lối sống lành mạnh;</li> <li>- Yêu nghề, có đạo đức cá nhân và đạo</li> </ul>
--	--	--	--	--

			<p>đức nghề nghiệp. Luôn có trách nhiệm với công việc và có tinh thần cải tiến, sáng kiến, chuyên nghiệp trong công việc;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng động, bản lĩnh, cầu tiến, tự tin khẳng định bản thân và có tinh thần phục vụ cộng đồng;</li> <li>- Hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp và các cá nhân bên ngoài tổ chức.</li> </ul> <p><b>11. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (các chuyên ngành: Quản trị lữ hành; Quản trị du thuyền)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên ra trường phải là những người có thái độ cầu thị, tích cực rèn luyện, không ngại gian khó, biết dân thân vào việc tìm kiếm giải pháp tối ưu để giải quyết các vấn đề thách thức của quản trị trong lĩnh vực mình được đào tạo hoặc phụ trách;</li> <li>- Có cách nhìn tích cực về môi trường kinh doanh và xã hội, biết phân biệt đúng, sai; cương quyết bảo vệ lẽ phải, chống lại sự sai trái, tuân thủ pháp luật;</li> <li>- Sinh viên phải là người có tinh thần đồng đội cao, biết yêu thương và giúp đỡ những người không may gặp hoàn cảnh khó khăn, tích cực tham gia các công tác xã hội, bảo vệ và vun đắp môi trường thiên nhiên, tôn trọng và giữ gìn các giá trị văn hoá, lịch sử, theo đuổi các giá trị sống lành mạnh.</li> </ul> <p><b>B. Chương trình Đại học chính quy chất lượng cao</b></p> <p><b>1. Ngành Quản trị kinh doanh (chuyên</b></p>
--	--	--	---

				<p><b>ngành Quản trị)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tôn trọng những chuẩn mực đạo đức của một công dân trong xã hội;</li> <li>- Tuân thủ pháp luật của quốc gia và quốc tế; tuân thủ trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và đạo đức trong kinh doanh;</li> <li>- Trung thực, khách quan; có động lực và khát khao trở thành nhà kinh doanh;</li> <li>- Trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội.</li> </ul> <p><b>2. Ngành Kinh doanh quốc tế</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấp hành nghiêm túc pháp luật, tôn trọng về sở hữu trí tuệ;</li> <li>- Làm việc với tinh thần kỷ luật cao;</li> <li>- Có đạo đức cá nhân và đạo đức nghề nghiệp;</li> <li>- Trách nhiệm với công việc và có tinh thần cải tiến, sáng kiến, chuyên nghiệp trong công việc;</li> <li>- Năng động, bản lĩnh, cầu tiến, tự tin khẳng định bản thân và có tinh thần phục vụ cộng đồng;</li> <li>- Hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp và các cá nhân bên ngoài tổ chức.</li> </ul> <p><b>3. Ngành Tài chính - Ngân hàng</b></p> <p><b>3.1 Chuyên ngành Tài chính</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội;</li> <li>- Năng động, bản lĩnh, tự tin khẳng định bản thân;</li> <li>- Hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp và các cá nhân bên ngoài tổ chức.</li> </ul>
--	--	--	--	---

				<p><b>3.2 Chuyên ngành Ngân hàng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu biết, tôn trọng pháp luật và đạo đức nghề nghiệp;</li> <li>- Tinh thần làm việc độc lập, sáng tạo, chuyên nghiệp;</li> <li>- Trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội.</li> </ul> <p><b>4. Ngành Kế toán</b></p> <p><b>4.1 Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấp hành chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt;</li> <li>- Có tư cách đạo đức, trách nhiệm với xã hội, công việc, đặc biệt là có hiểu biết và tôn trọng đạo đức trong nghề nghiệp kế toán, kiểm toán;</li> <li>- Có tinh thần kỷ luật cao, độc lập, sáng tạo và chuyên nghiệp trong công việc. Hợp tác với đồng nghiệp và mọi người;</li> <li>- Có tinh thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp. Luôn thể hiện tính chủ động và tinh thần sáng tạo trong quá trình thực hiện công việc;</li> <li>- Có tinh thần cầu tiến và sẵn sàng làm việc trong môi trường áp lực công việc cao;</li> <li>- Có đạo đức nghề nghiệp và hiểu biết về tầm quan trọng của đạo đức đối với sự tồn tại và phát triển nghề nghiệp.</li> </ul> <p><b>4.2 Chuyên ngành Kiểm toán</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấp hành chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, có phẩm chất chính trị,</li> </ul>
--	--	--	--	---

				<p>đạo đức và sức khỏe tốt;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có tinh thần trách nhiệm, ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp. Luôn thể hiện tính chủ động và tinh thần sáng tạo trong quá trình thực hiện công việc;</li> <li>- Có ý thức phục vụ xã hội, phục vụ cộng đồng;</li> <li>- Có tinh thần cầu tiến và sẵn sàng làm việc trong môi trường áp lực công việc cao;</li> <li>- Có đạo đức nghề nghiệp và hiểu biết về tầm quan trọng của đạo đức đối với sự tồn tại và phát triển nghề nghiệp.</li> </ul>
<b>VI</b>	<b>Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được</b>	Đào tạo những nhà khoa học có trình độ cao về lý thuyết và năng lực thực hành phù hợp; có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề mới có ý nghĩa về khoa học, công nghệ và hướng dẫn nghiên cứu khoa học.	Đào tạo trình độ thạc sĩ nắm vững lý thuyết, có trình độ cao về thực hành, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc ngành và chuyên ngành đào tạo.	<p><b>A. Chương trình Đại học chính quy</b></p> <p><b>1. Ngành Kinh tế</b></p> <p><b>1.1. Yêu cầu về kiến thức</b></p> <p><b>1.1.1. Kiến thức chung:</b></p> <p>Nắm vững lý thuyết cơ bản của kinh tế học và các công cụ phân tích gồm thống kê, kinh tế lượng, và phương pháp nghiên cứu kinh tế. Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.</p> <p><b>1.1.2. Kiến thức chuyên ngành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng lý thuyết kinh tế để phân tích các tình huống kinh tế, có khả năng phân tích các chính sách kinh tế, các dự án kinh tế;</li> <li>- Nghiên cứu và giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến lĩnh vực kinh tế, dễ dàng tiếp cận các tác nghiệp tại các cơ quan nghiên cứu và hoạch định chính sách, các định chế tài chính trong nước và quốc tế, trong các cơ quan quản lý nhà</li> </ul>

			<p>nước, nghiên cứu thị trường trong các doanh nghiệp hoặc được đào tạo tiếp để làm giảng viên trong các trường đại học, cao đẳng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức và tri thức về kinh tế nông nghiệp, phát triển nông thôn và kinh doanh nông sản, am hiểu các văn bản quy phạm pháp luật liên quan để giải quyết các vấn đề về kinh tế nông nghiệp;</li> <li>- Kiến thức về quản lý nguồn nhân lực;</li> <li>- Kiến thức về chuyên ngành Thẩm định giá;</li> <li>- Kiến thức về chuyên ngành bất động sản;</li> <li>- Kiến thức lý luận chính trị và pháp luật của Nhà nước.</li> </ul> <p><b>1.1.3. Kiến thức bổ trợ:</b> Đạt chứng chỉ TOEIC 450 trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc đạt trình độ DELF A2 (tiếng Pháp), đối với sinh viên phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B1.</p> <p><b>1.2. Yêu cầu về kỹ năng:</b></p> <p><b>1.2.1. Kỹ năng cứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng chuyên môn, có khả năng lập luận, tư duy theo hệ thống;</li> <li>- Kỹ năng xử lý tình huống và giải quyết vấn đề;</li> <li>- Kỹ năng tính toán và phân tích dữ liệu;</li> <li>- Thu thập thông tin, phân tích được tình hình hoạt động và dự báo kinh tế ở tầm vĩ mô lẫn vi mô.</li> </ul> <p><b>1.2.2. Kỹ năng mềm:</b></p>
--	--	--	---

			<p>Kỹ năng giao tiếp hiệu quả, như kỹ năng thuyết trình, làm việc theo nhóm, viết báo cáo phân tích kinh tế.</p> <p><b>2. Ngành Quản trị kinh doanh</b></p> <p><b>2.1. Yêu cầu về kiến thức</b></p> <p><b>2.1.1. Kiến thức chuyên ngành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về các chức năng của một đơn vị kinh doanh như tài chính, nhân sự, marketing, điều hành;</li> <li>- Kiến thức về định hướng chiến lược kinh doanh, các kiến thức về tổ chức và hành vi tổ chức;</li> <li>- Kiến thức về phát triển tư duy kinh doanh, trang bị kỹ năng nhận diện vấn đề.</li> </ul> <p><b>2.1.2. Kiến thức bổ trợ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về môi trường luật pháp, văn hóa, xã hội và đạo đức để có thể có phản ứng kinh doanh thích hợp trước sự biến đổi của môi trường;</li> <li>- Đạt chứng chỉ TOEIC 450 - 550 hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc đạt trình độ DELF A2 (tiếng Pháp), đối với sinh viên phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B1.</li> </ul> <p><b>2.2. Yêu cầu về kỹ năng</b></p> <p><b>2.2.1. Kỹ năng cứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khả năng phân tích các vấn đề thuộc lĩnh vực kinh doanh dựa trên những phương pháp và kỹ năng tích hợp;</li> <li>- Có kỹ năng phân tích, phản biện, phát hiện nguyên nhân cốt lõi gây ra vướng mắc, và ra quyết định;</li> </ul>
--	--	--	---

			<p>- Năng lực và kỹ năng trong việc sử dụng những kỹ thuật xử lý và phân tích thông tin để ra quyết định trong kinh doanh;</p> <p>- Kỹ năng tư duy và phân tích, kỹ năng ra quyết định hiệu quả, kỹ năng phân tích tình huống, kỹ năng mô phỏng trong kinh doanh.</p> <p><b>2.2.2. Kỹ năng mềm:</b> Kỹ năng truyền thông, làm việc nhóm, lắng nghe, phản biện, trình bày bằng lời nói và văn bản.</p> <p><b>3. Ngành Kinh doanh quốc tế</b></p> <p><b>3.1. Yêu cầu về kiến thức</b></p> <p><b>3.1.1. Kiến thức chung:</b> Kiến thức chung về lý luận chính trị và pháp luật của nhà nước; Kiến thức cơ bản về kinh tế-xã hội, đặc biệt là logic tư duy và phương pháp nghiên cứu khoa học. Có chứng chỉ quốc phòng và giáo dục thể chất.</p> <p><b>3.1.2. Kiến thức chuyên ngành:</b> Kiến thức về cách thức hoạt động kinh doanh của các tổ chức trong môi trường quốc tế và sự phát triển và thực hiện chiến lược, quản lý và tổ chức hoạt động xuyên biên giới; cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về kinh doanh, tài chính và hậu cần quốc tế;</li> <li>- Kiến thức chuyên môn để đánh giá sự tác động của toàn cầu hóa đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp: Phát hiện cơ hội và thách thức; xây dựng và tổ chức thực</li> </ul>
--	--	--	--

			<p>hiện chiến lược kinh doanh quốc tế của công ty trong môi trường cạnh tranh khu vực và toàn cầu;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức xây dựng, đánh giá và tổ chức thực hiện các dự án kinh doanh quốc tế.</li> </ul> <p><b>3.1.3. Kiến thức bổ trợ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt chứng chỉ TOEIC 450-550 trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc đạt cấp độ DELF B1 (tiếng Pháp);</li> <li>- Kiến thức giao tiếp và xử lý tốt các nghiệp vụ văn phòng trong môi trường kinh doanh quốc tế.</li> </ul> <p><b>3.2. Yêu cầu về kỹ năng</b></p> <p><b>3.2.1. Kỹ năng cứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng tư duy: Tư duy chiến lược tốt và có những quyết định đúng đắn nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của tổ chức; Tư duy phân tích (critical thinking) logic trong phân tích tình huống bằng cách đánh giá dữ liệu, các sản phẩm và kết quả nghiên cứu, phê bình và tổng hợp thông tin từ nhiều nguồn khác nhau;</li> <li>- Kỹ năng nhân sự: Khả năng làm việc, tổ chức động viên, kiểm soát cá nhân và tập thể nhằm khai thác tối đa nguồn nhân lực để đạt được mục tiêu của tổ chức;</li> <li>- Kỹ năng chuyên môn: Sinh viên tốt nghiệp có các kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ về kinh doanh, tài chính, logistics, quản trị chiến lược và quản trị nhân sự trong môi trường quốc tế;</li> <li>- Kỹ năng sử dụng toán học, máy tính, và công nghệ truyền thông hiệu quả trong</li> </ul>
--	--	--	---

			<p>môi trường kinh doanh.</p> <p><b>3.2.2. Kỹ năng mềm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng thương lượng và giao tiếp trong kinh doanh, xử lý tình huống kinh doanh, làm việc theo nhóm, sử dụng ngoại ngữ và tin học;</li> <li>- Kỹ năng lãnh đạo: Sinh viên có được cơ hội để dẫn đầu một nhóm dự án hoặc công việc, thể hiện trách nhiệm, tư cách nghề nghiệp và kỹ năng tư vấn;</li> <li>- Kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong các tình huống kinh doanh bằng miệng, viết, thuyết trình, và sử dụng công nghệ điện tử hiện đại và đa phương tiện;</li> <li>- Có khả năng quản trị và làm việc trong môi trường đa văn hóa.</li> </ul> <p><b>4. Ngành Marketing</b></p> <p><b>4.1. Yêu cầu về kiến thức</b></p> <p><b>4.1.1. Kiến thức chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức chung về lý luận chính trị và pháp luật của Nhà nước;</li> <li>- Kiến thức cơ bản về kinh tế-xã hội, đặc biệt là logic tư duy và nghiên cứu khoa học;</li> <li>- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.</li> </ul> <p><b>4.1.2. Kiến thức ngành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức căn bản về marketing như: các triết lý marketing, nghiên cứu marketing, hành vi khách hàng, phân tích môi trường, chọn thị trường mục tiêu, hoạch định chiến lược marketing về sản phẩm, giá,</li> </ul>
--	--	--	--

			<p>phân phối, xúc tiến;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức và kinh nghiệm vận dụng marketing trong các lĩnh vực hoạt động như dịch vụ, kinh doanh, truyền thông... trong bối cảnh toàn cầu hóa;</li> <li>- Kiến thức về hội nhập quốc tế như kinh doanh trong môi trường toàn cầu, hiểu biết về môi trường làm việc đa văn hóa, phân tích môi trường kinh doanh, phân tích cạnh tranh, phân khúc thị trường-lựa chọn thị trường mục tiêu-định vị cho một thương hiệu/sản phẩm cụ thể.</li> </ul> <p><b>4.1.3. Kiến thức bổ trợ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về quản trị chiến lược liên quan như quản trị chiến lược, quản trị kinh doanh quốc tế, quản trị nhân sự, quản trị tài chính, ... giúp dễ dàng tiếp thu kiến thức ngành và có thể linh hoạt chuyển đổi ngành nghề khi cần thiết;</li> <li>- Đạt chứng chỉ TOEIC 450 trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc đạt trình độ DELF A2 (tiếng Pháp), đối với sinh viên phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B1.</li> </ul> <p><b>4.2. Yêu cầu về kỹ năng</b></p> <p><b>4.2.1. Kỹ năng cứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng chuyên môn và năng lực thực hành nghề nghiệp;</li> <li>- Kỹ năng nghiên cứu và giải quyết các vấn đề chuyên môn liên quan đến ngành marketing;</li> <li>- Kỹ năng sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công việc (SPSS, EXCEL, POWER</li> </ul>
--	--	--	---

			<p>POINT, WORD...).</p> <p><b>42.2. Kỹ năng mềm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng hoạch định và kiểm soát;</li> <li>- Kỹ năng tổ chức và lãnh đạo;</li> <li>- Kỹ năng thuyết trình, thuyết phục khán giả và đàm phán;</li> <li>- Kỹ năng tư duy sáng tạo;</li> <li>- Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn, vượt qua khủng hoảng.</li> </ul> <p><b>5. Ngành Tài chính-Ngân hàng</b></p> <p><b>5.1. Yêu cầu về kiến thức</b></p> <p><b>5.1.1. Kiến thức chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức lý luận chính trị và pháp luật của Nhà nước;</li> <li>- Kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội;</li> <li>- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.</li> </ul> <p><b>5.1.2. Kiến thức chuyên ngành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về phân tích và quản lý tài chính;</li> <li>- Kiến thức về các kỹ thuật phân tích tài chính và phát triển chính sách, các phương pháp phân tích, lập kế hoạch ngân sách;</li> <li>- Hiểu biết được các thông tin báo cáo tài chính - kế toán, quy trình và hệ thống các kiến thức đó để giám sát, kiểm soát rủi ro tài chính và xây dựng kế hoạch chiến lược để quản lý có hiệu quả nguồn tài chính của đơn vị.</li> </ul> <p><b>5.1.3. Kiến thức bổ trợ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức liên ngành, tài chính, ngân</li> </ul>
--	--	--	--

			<p>hàng, luật pháp, quản trị, kế toán, thống kê;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt chứng chỉ TOEIC 450 trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc đạt trình độ DELF A2 (tiếng Pháp), đối với sinh viên phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B1.</li> </ul> <p><b>5.2. Yêu cầu về kỹ năng</b></p> <p><b>5.2.1. Kỹ năng cứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng chuyên môn, năng lực thực hành nghề nghiệp;</li> <li>- Kỹ năng xử lý tình huống và giải quyết vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn;</li> <li>- Kỹ năng tính toán và phân tích dữ liệu;</li> <li>- Có thể ứng dụng các phương pháp luận trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn;</li> <li>- Kỹ năng tổ chức và giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan đến quản lý tài chính công bằng việc thu thập, phân tích và ứng dụng các nguyên tắc, chuẩn mực kế toán và tài chính thích hợp;</li> <li>- Kỹ năng xây dựng quy trình đánh giá tác động kết quả của chính sách công đến kinh tế - xã hội.</li> </ul> <p><b>5.2.2. Kỹ năng mềm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng thuyết trình;</li> <li>- Kỹ năng làm việc hiệu quả theo nhóm;</li> <li>- Kỹ năng viết báo cáo;</li> <li>- Khả năng sử dụng ngoại ngữ và tin học.</li> </ul> <p><b>6. Ngành Kế toán</b></p> <p><b>6.1. Yêu cầu về kiến thức</b></p>
--	--	--	--

			<p><b>6.1.1. Kiến thức chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức lý luận chính trị và pháp luật của Nhà nước;</li> <li>- Kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, ứng dụng các phương pháp được cung cấp trong quá trình học tập để nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn;</li> <li>- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.</li> </ul> <p><b>6.1.2. Kiến thức chuyên ngành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về các vấn đề lý luận cơ bản về lĩnh vực kế toán - kiểm toán;</li> <li>- Kiến thức về quy trình kế toán các khoản mục trong các loại hình khu vực công khác nhau, cách thức kiểm toán nhà nước, phân tích báo cáo tài chính khu vực công;</li> <li>- Có đủ khả năng tổ chức, điều hành công tác kế toán hoặc kiểm toán thuộc các cấp độ khác nhau của các lĩnh vực hoạt động tại những đơn vị công cũng như tại bất kỳ loại hình doanh nghiệp cụ thể nào trong nền kinh tế;</li> <li>- Có kiến thức tiếp cận trình độ quốc tế về kế toán-kiểm toán.</li> </ul> <p><b>6.1.3. Kiến thức bổ trợ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức cơ bản liên quan đến quản trị khu vực công, tài chính công, đầu tư công, quản lý ngân sách nhà nước và hệ thống thuế của quốc gia;</li> <li>- Đạt chứng chỉ TOEIC 450 trở lên (tiếng Anh) hoặc đạt trình độ DELF A2 (tiếng Pháp), đối với sinh viên phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B1.</li> </ul>
--	--	--	---

				<p><b>7. Ngành hệ thống thông tin quản lý</b></p> <p><b>7.1. Yêu cầu về kiến thức</b></p> <p><b>7.1.2. Kiến thức chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức lý luận chính trị và pháp luật của Nhà nước;</li> <li>- Kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, ứng dụng các phương pháp luận trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn;</li> <li>- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.</li> </ul> <p><b>7.1.2. Kiến thức chuyên ngành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức cốt lõi của ngành gồm các kiến thức toán nâng cao, tin học, và phân tích định lượng trong tài chính như cơ sở dữ liệu, phân tích dữ liệu, kinh tế lượng, khai thác dữ liệu;</li> <li>- Kiến thức toán tài chính và phân tích tài chính;</li> <li>- Kiến thức về chuyên ngành thống kê kinh doanh;</li> <li>- Kiến thức cơ bản về hệ thống thông tin trong tổ chức.</li> </ul> <p><b>7.1.3. Kiến thức bổ trợ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức cơ bản liên quan đến kinh tế, quản trị, kinh doanh, tiếp thị, kế toán, tài chính doanh nghiệp;</li> <li>- Đạt chứng chỉ TOEIC 450 trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc đạt trình độ DELF A2 (tiếng Pháp), đối với sinh viên phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B1.</li> </ul>
--	--	--	--	--

			<p><b>7.2. Yêu cầu về kỹ năng</b></p> <p><b>7.2.1. Kỹ năng cứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng lập luận chuyên ngành và giải quyết vấn đề như xác định và hình thành vấn đề, phân tích định tính, phân tích định lượng, kết thúc vấn đề;</li> <li>- Kỹ năng tư duy hệ thống như tư duy tổng thể, sắp xếp trình tự ưu tiên, trao đổi và cân bằng các yếu tố khác nhau, tính kiên trì và linh hoạt, tư duy sáng tạo, tư duy logic.</li> </ul> <p><b>7.2.2. Kỹ năng mềm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng giao tiếp: giao tiếp bằng văn viết, giao tiếp điện tử/đa truyền thông, thuyết trình;</li> <li>- Kỹ năng làm việc nhóm.</li> </ul> <p><b>8. Ngành Luật</b></p> <p><b>8.1. Yêu cầu về kiến thức</b></p> <p><b>8.1.1. Kiến thức chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về bối cảnh kinh tế, xã hội, văn hóa, lịch sử tổng thể đã làm xuất hiện những quan niệm pháp lý;</li> <li>- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.</li> </ul> <p><b>8.1.2. Kiến thức chuyên ngành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về các ngành/lĩnh vực pháp luật nền tảng tạo nên hệ thống pháp luật Việt Nam, các học thuyết, nguyên tắc, quan niệm của những lĩnh vực pháp luật nền tảng đó, có so sánh với pháp luật quốc tế;</li> </ul>
--	--	--	---

			<p>- Kiến thức về nguyên tắc, giá trị của công lý và vai trò kiến tạo, giữ gìn công lý của của người hành nghề luật.</p> <p><b>8.1.3. Kiến thức bổ trợ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức liên ngành về quản lý kinh tế, trong đó bao gồm quản trị kinh doanh, quản trị học, nguyên lý kế toán, tài chính và tài chính công;</li> <li>- Đạt chứng chỉ TOEIC 450 trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc đạt trình độ DELF A2 (tiếng Pháp), đối với phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B1.</li> </ul> <p><b>8.2. Yêu cầu về kỹ năng</b></p> <p><b>8.2.1. Kỹ năng cứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>■ Kỹ năng tư duy: Có các kỹ năng tư duy như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát hiện và nêu lên được các vấn đề pháp lý;</li> <li>- Vận dụng được kỹ năng lập luận pháp luận, bình luận, lựa chọn các giải pháp đối với vấn đề pháp lý xuất hiện;</li> <li>- Tham gia phân tích có phê phán, đưa ra quyết định lựa chọn hợp lý trong các giải pháp;</li> <li>- Suy nghĩ sáng tạo để giải quyết các vấn đề pháp lý, có năng lực khái quát hóa các phản ứng, ứng xử pháp luật thích hợp.</li> </ul> </li> <li>■ Kỹ năng nghiên cứu: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có các kỹ năng về trí tuệ và thực hành cần thiết để nhận biết, nghiên cứu, đánh giá, khái quát hóa, tổng hợp các vấn đề sự kiện, pháp lý và chính sách.</li> <li>- Năng lực nhận biết, ứng xử, phát triển</li> </ul> </li> </ul>
--	--	--	--

			<p>năng lực ứng xử đối với các vấn đề đạo đức xuất hiện liên quan đến nghề nghiệp.</p> <p><b>8.2.2. Kỹ năng mềm:</b>  Có các kỹ năng truyền thông/giao tiếp và hợp tác:  - Biết cách truyền đạt hiệu quả, phù hợp và thuyết phục đối với khách hàng nói chung, dù khách hàng là người hành nghề luật hay không;  - Có năng lực hợp tác một cách hiệu quả;  Có các kỹ năng tự quản lý bản thân (self-management):  - Học tập và làm việc một cách độc lập;  - Tự đánh giá năng lực và mức độ thực hiện của bản thân, biết cách sử dụng khai thác các ý kiến phản hồi một cách hợp lý để hỗ trợ phát triển cá nhân và nghề nghiệp.</p> <p><b>9. Ngành Ngôn ngữ Anh</b>  <b>9.1. Yêu cầu về kiến thức</b>  Trang bị cho người học:  - Những kiến thức đại cương nền để phục vụ cho quá trình học tập và nghiên cứu của ngành ngôn ngữ Anh;  - Những kiến thức nâng cao về tiếng; về ngôn ngữ học cũng như các kiến thức về nền văn hóa, văn minh của các nước mà tiếng Anh được sử dụng như ngôn ngữ chính thức như: Anh, Mỹ, Úc...; kiến thức tiếng Anh chuyên ngành để người học có thể đào sâu nghiên cứu các văn bản và ngôn bản chuyên ngành bằng tiếng Anh;  - Kiến thức cơ bản về kinh tế, kinh doanh</p>
--	--	--	---

				<p>và quản lý cần thiết để phục vụ mục đích học tập tiếng Anh chuyên ngành đồng thời tạo cho người học lợi thế cạnh tranh cơ hội việc làm; và các lý thuyết về biên dịch trong lĩnh vực kinh tế - thương mại.</p> <p><b>9.2. Yêu cầu về kỹ năng</b>  Sau khi hoàn thành chương trình, người học có:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực sử dụng các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (nghe, nói, đọc, viết) cấp độ C1 khung châu Âu chung (CEFR - Common European Framework Reference) tương đương với chứng chỉ quốc tế BEC Higher và IELTS 7.0;</li> <li>- Kỹ năng học tập hiệu quả, bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề về ngôn ngữ và các kỹ năng cần thiết để tác nghiệp trong các hoạt động kinh doanh và giao tiếp quốc tế có sử dụng tiếng Anh;</li> <li>- Các kỹ năng mềm cần thiết cho công việc làm sau khi tốt nghiệp: kỹ năng trình bày và phân tích vấn đề, kỹ năng tổ chức và làm việc nhóm, khả năng tư duy phản biện...;</li> <li>- Kỹ năng giao tiếp bằng một ngôn ngữ nước ngoài thứ 2 (tiếng Pháp) ở cấp độ tiền B1 (CEFR);</li> </ul> <p>(v) kỹ năng tin học tương đương trình độ A, sử dụng tốt các phần mềm chuyên ngành và khai thác hiệu quả Internet phục vụ cho việc học tập và công việc chuyên môn.</p>
--	--	--	--	--

			<p><b>B. Chương trình Đại học chính quy chất lượng cao</b></p> <p><b>1. Ngành Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị)</b></p> <p><b>1.1 Yêu cầu về kiến thức</b></p> <p><b>1.1.1. Kiến thức chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Am hiểu về kinh tế-xã hội, và phương pháp nghiên cứu khoa học;</li> <li>- Có kiến thức hiện đại về quản trị kinh doanh ở các doanh nghiệp trong nước và quốc tế;</li> <li>- Có thể xử lý các nghiệp vụ quản trị trong môi trường làm việc trong nước và quốc tế.</li> </ul> <p><b>1.1.2. Kiến thức chuyên ngành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng hoạch định chiến lược, tổ chức thực hiện chiến lược kinh doanh và các chức năng kinh doanh như tài chính, nhân sự, marketing, điều hành của các doanh nghiệp trong nước và quốc tế;</li> <li>- Có khả năng về phát triển tư duy kinh doanh, các kỹ năng nhận diện vấn đề trong mọi lĩnh vực kinh doanh.</li> </ul> <p><b>1.1.3. Kiến thức bổ trợ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức về môi trường luật pháp, văn hóa, xã hội và đạo đức để có thể có phản ứng kinh doanh thích hợp trước sự biến đổi của những môi trường;</li> <li>- Có kiến thức chung về lý luận chính trị và pháp luật của Nhà nước;</li> <li>- Đạt chứng chỉ TOEIC 550 trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc đạt trình độ DELF A2 (tiếng Pháp), đối với sinh viên phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B1;</li> </ul>
--	--	--	--

			<p>- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.</p> <p><b>1.2. Yêu cầu về kỹ năng</b></p> <p><b>1.2.1. Kỹ năng cứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng tư duy: Có tư duy chiến lược tốt, có những quyết định đúng đắn nhằm đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp trong nước và quốc tế;</li> <li>- Kỹ năng nhân sự: Có khả năng làm việc, tổ chức động viên, điều khiển cá nhân, tập thể nhằm khai thác tối đa khả năng nguồn nhân lực để đạt mục tiêu của các doanh nghiệp trong nước và quốc tế;</li> <li>- Kỹ năng nghiệp vụ: Có kỹ năng nghiệp vụ cần thiết để quản trị tổ chức như: Quản trị nguồn nhân lực, quản trị sản xuất, quản trị chiến lược, quản trị tài chính, quản trị marketing... trong các doanh nghiệp trong nước và quốc tế.</li> </ul> <p><b>1.2.2. Kỹ năng mềm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng truyền thông, làm việc nhóm, lắng nghe, phản biện</li> <li>- Kỹ năng trình bày bằng lời nói và văn bản;</li> <li>- Có khả năng sử dụng hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resource Planning – ERP) để nắm vững hoạt động quản trị doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>2. Ngành Kinh doanh quốc tế</b></p> <p><b>2.1 Yêu cầu về kiến thức</b></p> <p><b>2.1.1. Kiến thức chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kiến thức chung về tư duy logic và phương pháp nghiên cứu khoa học.</li> </ul>
--	--	--	--

			<p><b>2.1.2. Kiến thức chuyên ngành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng đánh giá toàn diện về cách thức hoạt động kinh doanh của các tổ chức trong môi trường quốc tế và có sự hiểu biết nhất định về sự phát triển và thực hiện chiến lược, quản lý và tổ chức hoạt động xuyên biên giới. Cụ thể,</li> <li>- Có kiến thức về kinh doanh, tài chính và hậu cần quốc tế;</li> <li>- Có khả năng tự hoàn thiện và đổi mới kiến thức có liên quan đến kinh doanh quốc tế;</li> <li>- Có khả năng quản trị và làm việc trong môi trường đa văn hóa;</li> <li>- Có khả năng chuyên môn nghiệp vụ để đánh giá sự tác động của toàn cầu hóa đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp: phát hiện cơ hội và thách thức; xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược kinh doanh quốc tế của công ty trong môi trường cạnh tranh khu vực và toàn cầu;</li> <li>- Có khả năng tham gia xây dựng, đánh giá và tổ chức thực hiện các dự án kinh doanh quốc tế;</li> <li>- Có trình độ khoa học cơ bản mang tính hội nhập đảm bảo cho học tập và nghiên cứu ở các bậc học tiếp theo sau đại học.</li> </ul> <p><b>2.1.3. Kiến thức bổ trợ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng giao tiếp và xử lý tốt các nghiệp vụ văn phòng trong môi trường kinh doanh quốc tế;</li> <li>- Đạt chứng chỉ TOEIC 550 trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc đạt trình độ</li> </ul>
--	--	--	---

				<p>DELF A2 (tiếng Pháp), đối với sinh viên phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B1;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.</li> </ul> <p><b>2.2 Yêu cầu về kỹ năng</b></p> <p><b>2.2.1. Kỹ năng cứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng tư duy: Có tư duy chiến lược tốt và có những quyết định đúng đắn nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của tổ chức;</li> <li>- Tư duy phản biện (critical thinking): Có tư duy logic trong phân tích tình huống bằng cách đánh giá dữ liệu, các sản phẩm và kết quả nghiên cứu, phê bình và tổng hợp thông tin từ nhiều nguồn khác nhau;</li> <li>- Kỹ năng nhân sự: Có khả năng làm việc, tổ chức động viên, kiểm soát cá nhân và tập thể nhằm khai thác tối đa nguồn nhân lực để đạt được mục tiêu của tổ chức;</li> <li>- Kỹ năng chuyên môn: Có kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ về kinh doanh, tài chính, quản trị chiến lược và quản trị chuỗi cung ứng trong môi trường quốc tế;</li> <li>- Khuynh hướng toàn cầu (global emphasis): Có được kinh nghiệm quốc tế thông qua các hoạt động ngoại khóa;</li> <li>- Công nghệ (Technology): Có khả năng sử dụng toán học, máy tính, và công nghệ truyền thông hiệu quả trong môi trường kinh doanh, để phát triển và áp dụng các giải pháp mang tính sáng tạo công nghệ của riêng mình.</li> </ul> <p><b>2.2.2. Kỹ năng mềm:</b></p>
--	--	--	--	---

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng mềm cần thiết cho chuyên môn nghề nghiệp của mình trong lĩnh vực xuất nhập khẩu như: kỹ năng thương lượng và giao tiếp trong kinh doanh, xử lý tình huống kinh doanh, làm việc theo nhóm, sử dụng ngoại ngữ và tin học;</li> <li>- Lãnh đạo: Có được cơ hội để dẫn đầu một nhóm dự án hoặc công việc, thể hiện trách nhiệm, tư cách nghề nghiệp và kỹ năng tư vấn;</li> <li>- Giao tiếp (communication): Có khả năng giao tiếp hiệu quả trong các tình huống kinh doanh bằng miệng, viết, thuyết trình, và sử dụng công nghệ điện tử hiện đại và đa phương tiện;</li> <li>- Có khả năng sử dụng hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resource Planning – ERP) để nắm vững hoạt động quản trị doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>3. Ngành Tài chính - Ngân hàng</b></p> <p><b>3.1 Chuyên ngành Tài chính</b></p> <p><b>3.1.1 Yêu cầu về kiến thức</b></p> <p><b>3.1.1.1. Kiến thức chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức toàn diện các lĩnh vực kinh tế và tài chính ở tầm vĩ mô và vi mô;</li> <li>- Kiến thức Tài chính – Tiền tệ: am hiểu các các kiến thức, luật, thông lệ và giao dịch tài chính cũng như thị trường tài chính-tiền tệ trong nước và quốc tế, kế toán, luật kinh tế và các hoạt động khác có liên quan, làm nền tảng tiếp thu kiến thức chuyên ngành và linh hoạt chuyển đổi ngành học khi cần thiết;</li> <li>- Kiến thức về lý luận kinh tế, chính trị, xã</li> </ul>
--	--	--	--	--

			<p>hội và pháp luật trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn Việt Nam.</p> <p><b>3.1.1.2. Kiến thức chuyên ngành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các kiến thức chuyên ngành đạt được sẽ hướng đến các mục tiêu:</li> <li>- Kiến thức chuyên sâu về tài chính doanh nghiệp, tài chính quốc tế, đầu tư, bảo hiểm và quản trị rủi ro tài chính;</li> <li>- Khả năng phân tích và thực hành các giao dịch tài chính, tiền tệ tại các doanh nghiệp trong nước, các công ty đa quốc gia và định chế tài chính;</li> <li>- Khả năng phân tích cơ bản các chính sách ở tầm vĩ mô và vi mô;</li> <li>- Khả năng cao trong việc phân tích và giải quyết độc lập các tình huống thực tiễn phát sinh trong một thế giới luôn thay đổi;</li> <li>- Khả năng tự học và phát triển các kiến thức đã học để thi lấy các chứng chỉ tài chính-kế toán của các tổ chức nghề nghiệp chuyên môn trên thế giới.</li> </ul> <p><b>3.1.1.3. Kiến thức bổ trợ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng thành thạo các thiết bị, phần mềm hỗ trợ cho công việc trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng;</li> <li>- Kiến thức quản trị kinh doanh, kế toán, kiểm toán, luật nhằm hỗ trợ các hoạt động trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng;</li> <li>- Đạt chứng chỉ TOEIC 550 trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc đạt trình độ DELF A2 (tiếng Pháp), đối với sinh viên phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B1;</li> </ul>
--	--	--	--

			<p>- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.</p> <p><b>3.1.2 Yêu cầu về kỹ năng</b></p> <p><b>3.1.2.1. Kỹ năng cứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng chuyên môn liên quan đến quản trị tài chính và ra quyết định tài chính;</li> <li>- Kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp và phân tích dữ liệu kinh tế - tài chính vĩ mô cũng như vi mô phục vụ cho nhu cầu công việc;</li> <li>- Kỹ năng xử lý các tình huống trong lĩnh vực tài chính thông qua việc học tập mang tính mô phỏng được thực hiện trên các phần mềm chuyên biệt.</li> </ul> <p><b>3.1.2.2. Kỹ năng mềm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng làm việc độc lập;</li> <li>- Kỹ năng làm việc hiệu quả theo nhóm;</li> <li>- Kỹ năng thuyết trình, trình bày ý tưởng một cách thuyết phục;</li> <li>- Kỹ năng viết báo cáo, thành lập và bảo vệ dự án;</li> <li>- Có kỹ năng giao tiếp và xử lý tốt các nghiệp vụ văn phòng trong môi trường làm việc quốc tế;</li> <li>- Có khả năng sử dụng hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resource Planning – ERP) để nắm vững hoạt động quản trị doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>3.2. Chuyên ngành Ngân hàng</b></p> <p><b>3.2.1. Yêu cầu về kiến thức</b></p> <p><b>3.2.1.1. Kiến thức chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức Tài chính - Ngân hàng, am hiểu thị trường tài chính, tài chính công,</li> </ul>
--	--	--	---

			<p>tài chính doanh nghiệp, luật kinh tế và các hoạt động khác có liên quan làm nền tảng tiếp thu kiến thức chuyên ngành và lĩnh vực hoạt động chuyên ngành học khi cần thiết;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về lý luận chính trị, kinh tế - xã hội và pháp luật trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn.</li> </ul> <p><b>3.2.1.2. Kiến thức chuyên ngành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về ngân hàng trong hoạt động huy động vốn, tín dụng, thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại hối, kế toán ngân hàng, quản trị ngân hàng, đầu tư tài chính, luật chuyên ngành và các hoạt động khác có liên quan để có khả năng tác nghiệp tại ngân hàng, doanh nghiệp và tổ chức khác;</li> <li>- Có khả năng phân tích, đánh giá tình hình kinh tế, ngân hàng và thị trường tài chính;</li> <li>- Có khả năng phát triển sản phẩm mới về dịch vụ tài chính- ngân hàng;</li> <li>- Hiểu và vận dụng lý thuyết vào nghiên cứu khoa học, thực tiễn và giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực tài chính - ngân hàng.</li> </ul> <p><b>3.2.1.3. Kiến thức bổ trợ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng thành thạo các thiết bị, phần mềm hỗ trợ cho công việc trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng;</li> <li>- Kiến thức quản trị kinh doanh, kế toán, kiểm toán nhằm hỗ trợ các hoạt động trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng;</li> <li>- Đạt chứng chỉ TOEIC 550 trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc đạt trình độ DELF A2 (tiếng Pháp), đối với sinh viên</li> </ul>
--	--	--	--

			<p>phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B1;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.</li> </ul> <p><b>3.2.2. Yêu cầu về kỹ năng</b></p> <p><b>3.2.2.1. Kỹ năng cứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng vận dụng kiến thức tài chính – ngân hàng, kỹ năng chuyên môn ngân hàng vào thực tiễn, từng bước phát triển năng lực nghề nghiệp;</li> <li>- Kỹ năng lập luận, nghiên cứu, tính toán và phân tích dữ liệu, xử lý tình huống và giải quyết các vấn đề tài chính - ngân hàng trong công việc.</li> </ul> <p><b>3.2.2.2. Kỹ năng mềm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng quản lý thời gian, làm việc hiệu quả theo nhóm, thuyết trình, viết báo cáo;</li> <li>- Kỹ năng sử dụng thành thạo tin học văn phòng;</li> <li>- Có khả năng sử dụng hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resource Planning – ERP) để nắm vững hoạt động quản trị doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>4. Ngành Kế toán</b></p> <p><b>4.1 Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp</b></p> <p><b>4.1.1 Yêu cầu về kiến thức</b></p> <p><b>4.1.1.1. Kiến thức chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về các vấn đề lý luận cơ bản về Kế toán – Kiểm toán;</li> <li>- Kiến thức về lý luận chính trị, kinh tế - xã hội và pháp luật trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn.</li> </ul>
--	--	--	---

			<p><b>4.1.1.2. Kiến thức chuyên ngành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hiểu biết về chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế;</li><li>- Hiểu biết về chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và quy trình kiểm toán cơ bản;</li><li>- Có khả năng giải quyết những vấn đề thuộc chuyên ngành kế toán áp dụng trong một doanh nghiệp như hạch toán các nghiệp vụ kế toán tài chính, cung cấp thông tin cho nhà quản lý theo kế toán quản trị, phân tích hoạt động kinh doanh của đơn vị và kể cả kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp;</li><li>- Có khả năng thực hiện công tác kế toán trong điều kiện ứng dụng tin học và có thể xử lý những công việc cơ bản trong phòng kế toán thông qua áp dụng phần mềm kế toán.</li></ul> <p><b>4.1.1.3. Kiến thức bổ trợ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Có kiến thức cơ bản về quản trị doanh nghiệp và kiến thức về nghiệp vụ bổ trợ thuộc nhiều lĩnh vực trong xã hội như luật kinh tế, thuế, tài chính công, hành vi tổ chức, quản trị sản xuất, thị trường tài chính, mô hình tài chính, tài chính doanh nghiệp...;</li><li>- Đạt chứng chỉ TOEIC 550 trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc đạt trình độ DELF A2 (tiếng Pháp), đối với sinh viên phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B1;</li><li>- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.</li></ul>
--	--	--	---

			<p><b>4.1.2 Yêu cầu về kỹ năng</b></p> <p><b>4.1.2.1. Kỹ năng cứng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng tổ chức, điều hành và thực hiện về công tác kế toán thuộc các cấp độ khác nhau ở nhiều lĩnh vực hoạt động trong nền kinh tế;</li> <li>- Có khả năng tham gia hoạch định các chính sách liên quan đến kế toán, kiểm toán và có thể tham gia nghiên cứu soạn thảo chế độ kế toán tại Việt Nam;</li> <li>- Có kỹ năng nghiệp vụ chuyên sâu, xử lý được các tình huống kế toán – kiểm toán phát sinh trong thực tế; tạo lập được hệ thống thông tin kế toán, đáp ứng được nhu cầu thông tin cho các đối tượng sử dụng khác nhau;</li> <li>- Có khả năng lập kế hoạch, thực hiện và hoàn thành một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính và các dịch vụ đảm bảo khác;</li> <li>- Có khả năng thực thi tất cả các khâu, các công việc trong các phần hành của kế toán tài chính, kế toán quản trị trong một doanh nghiệp, từ đó tiến hành tổng hợp, phân tích, đánh giá và nhận xét các vấn đề liên quan đến công tác kế toán tại đơn vị;</li> <li>- Có khả năng phân tích báo cáo tài chính và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp để phục vụ cho công tác kế toán, cho việc đưa ra các quyết định kinh tế hoặc kiểm toán.</li> </ul> <p><b>4.1.2.1. Kỹ năng mềm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng làm việc cần thiết và có khả năng giao tiếp hiệu quả như kỹ năng</li> </ul>
--	--	--	--

			<p>thuyết trình, giao tiếp, phản biện, kỹ năng làm việc theo nhóm và giải quyết mối quan hệ trong nhóm để thực hiện được các mục tiêu đã đề ra;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng truyền thông liên quan đến lĩnh vực công tác;</li> <li>- Có khả năng làm việc theo nhóm, độc lập và chịu được áp lực cao mà nghề nghiệp kế toán, kiểm toán yêu cầu;</li> <li>- Có khả năng sử dụng thành thạo các ứng dụng tin học phục vụ hoạt động kế toán, kiểm toán như Microsoft Word, PowerPoint và Excel;</li> <li>- Tiến hành nghiên cứu khoa học để nâng cao kiến thức chuyên ngành;</li> <li>- Có khả năng sử dụng hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resource Planning – ERP) để nắm vững hoạt động quản trị doanh nghiệp.</li> </ul> <p><b>4.2 Chuyên ngành Kiểm toán</b></p> <p><b>4.2.1 Yêu cầu về kiến thức</b></p> <p><b>4.2.1.1. Kiến thức chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về các vấn đề lý luận cơ bản về Kế toán – Kiểm toán;</li> <li>- Kiến thức về lý luận chính trị, kinh tế - xã hội và pháp luật trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn.</li> </ul> <p><b>4.2.1.2. Kiến thức chuyên ngành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu biết về chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam, chuẩn mực kế toán quốc tế;</li> <li>- Hiểu biết về chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và chuẩn mực kiểm toán quốc tế;</li> </ul>
--	--	--	--

			<p>- Có kiến thức về những vấn đề thuộc chuyên ngành kiểm toán như kiểm soát nội bộ, kiểm toán hoạt động, kế toán quản trị...</p> <p><b>4.2.1.3. Kiến thức bổ trợ:</b></p> <p>- Có kiến thức cơ bản về quản trị doanh nghiệp và kiến thức về nghiệp vụ bổ trợ thuộc lĩnh vực trong xã hội như Luật thương mại, thuế, thị trường tài chính, mô hình tài chính, phân tích dữ liệu kinh doanh...;</p> <p>- Đạt chứng chỉ TOEIC 550 trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc đạt trình độ DELF A2 (tiếng Pháp), đối với sinh viên phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B1;</p> <p>- Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.</p> <p><b>4.2.2. Yêu cầu về kỹ năng</b></p> <p><b>4.2.2.1. Kỹ năng cứng:</b></p> <p>- Có khả năng lập kế hoạch, thực hiện và hoàn thành kiểm toán báo cáo tài chính và dịch vụ đảm bảo khác;</p> <p>- Có khả năng tổng hợp, phân tích, đánh giá và nhận xét các vấn đề liên quan đến kiểm soát nội bộ trong một doanh nghiệp;</p> <p>- Có khả năng phân tích báo cáo tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp để phục vụ kiểm toán;</p> <p>- Có khả năng thực thi tất cả các phần hành của kế toán tài chính, kế toán quản trị trong một doanh nghiệp.</p>
--	--	--	--

				<p><b>4.2.2.2. Kỹ năng mềm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng làm việc theo nhóm, độc lập và chịu được áp lực cao mà nghề nghiệp kiểm toán yêu cầu;</li> <li>- Có khả năng trình bày, giao tiếp, phản biện;</li> <li>- Có khả năng sử dụng thành thạo các ứng dụng tin học phục vụ hoạt động kiểm toán như Microsoft Word, PowerPoint và Excel;</li> <li>- Có khả năng sử dụng hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resource Planning – ERP) để nắm vững hoạt động quản trị doanh nghiệp.</li> </ul>
<b>VII</b>	<b>Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ</b>	<p>Sau khi tốt nghiệp, người học được trang bị khả năng lãnh đạo, năng lực quản lý các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp Trung ương đến địa phương (các bộ, vụ, viện...), các doanh nghiệp, tổ chức thuộc khu vực nhà nước và tư nhân, các công ty liên doanh và các tổ chức quốc tế...; có năng lực nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu độc lập; chủ động hoạch định các chính sách, dự án ở tầm vĩ mô và vi mô; tham gia giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đại học và sau đại học trong nước và quốc tế.</p>	<p>Sau khi tốt nghiệp, người học có thể làm việc tại các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp Trung ương đến địa phương (các bộ, vụ, viện...), các doanh nghiệp, tổ chức thuộc khu vực nhà nước và tư nhân, các công ty liên doanh và các tổ chức quốc tế...; có năng lực nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu độc lập; tham gia hoạch định, đề xuất các chính sách, dự án ở tầm vĩ mô và vi mô; tham gia giảng dạy tại các trường đại học, viện và các đại học trong nước và quốc tế.</p>	<p><b>A. Chương trình Đại học chính quy</b></p> <p><b>1. Ngành Kinh tế</b> Sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhiệm vị trí chuyên viên làm việc trong các lĩnh vực nghiên cứu, hoạch định và quản lý kinh tế và đủ năng lực để đảm nhận các vị trí công việc liên quan đến các lĩnh vực này tại các cơ quan nhà nước cũng như các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các viện nghiên cứu kinh tế Trung ương, bộ và địa phương.</p> <p><b>2. Ngành Quản trị kinh doanh</b> Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh có năng lực làm việc với chức danh quản trị gia điều hành ở các cấp, nhà kinh doanh bên trong công ty, nhà kinh doanh bên ngoài công ty, có khả năng phát triển và biến các dự án kinh doanh thành hiện thực; các doanh nghiệp hoạt động trong</p>

				<p>lĩnh vực quản trị du lịch và lữ hành, tham gia công tác nghiên cứu và giảng dạy tại các sở nghiên cứu, các trường đại học.</p> <p><b>3. Ngành Kinh doanh quốc tế</b>  Sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh doanh quốc tế có khả năng đảm nhận vị trí chuyên viên, làm việc trong các tổ chức có sự hợp tác với các đối tác trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế như doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu liên quan trực tiếp đến người tiêu dùng toàn cầu hoặc các nhà sản xuất hàng công nghiệp, các nhà cung cấp dịch vụ tài chính, du lịch và lữ hành, các cơ quan xúc tiến thương mại, và các cơ quan phát triển kinh tế.</p> <p><b>4. Ngành Marketing</b>  Sinh viên tốt nghiệp ngành Marketing có năng lực đảm nhiệm vị trí chuyên viên làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước, tổ chức chính phủ, phi chính phủ như: cơ quan bộ, ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan ngoại giao, đại diện thương mại, các tổ chức phi chính phủ (giáo dục đào tạo, công tác nhân đạo,...) và có thể tự tạo lập doanh nghiệp.</p> <p><b>5. Ngành Tài chính-Ngân hàng</b>  Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính-Ngân hàng có thể đảm nhiệm vị trí nhân viên làm việc tại các cơ quan như: Các cơ quan tài chính, thuế, hải quan, kho bạc Nhà nước; các định chế tài chính công từ trung ương đến địa phương, các đơn vị</p>
--	--	--	--	---

			<p>cung cấp hàng hóa/dịch vụ công, các doanh nghiệp, các định chế tài chính- ngân hàng, công ty kiểm toán trong nước và quốc tế; giảng dạy tại các cơ sở nghiên cứu, các trường đại học.</p> <p><b>6. Ngành Kế toán</b> Sinh viên tốt nghiệp ngành Kế toán có thể đảm nhiệm các vị trí: Kế toán phân hành, kế toán tổng hợp, trợ lý kiểm toán hay kiểm toán viên, nhân viên kiểm toán nội bộ, chuyên viên phân tích tại các doanh nghiệp, đơn vị công và các định chế tài chính với các chức danh...; Nghiên cứu, giảng dạy về kế toán - kiểm toán tại các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục</p> <p><b>7. Ngành Hệ thống thông tin quản lý</b> Sinh viên tốt nghiệp ngành Hệ thống thông tin quản lý có năng lực đảm nhiệm các vị trí sau: Chuyên viên xây dựng và quản trị dữ liệu, hệ thống thông tin, chuyên viên phân tích, thiết kế và xây dựng hệ thống thông tin, chuyên viên tư vấn cho tổ chức doanh nghiệp... Nghiên cứu, giảng dạy trong ngành hệ thống thông tin quản lý ở các cơ sở nghiên cứu, trường cao đẳng</p> <p><b>8. Ngành Luật</b> Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật, chuyên ngành Luật Kinh doanh có thể làm việc trong các cơ quan nhà nước, cơ quan dân cử, báo chí, tổ chức chính trị xã hội và khu vực xã hội dân sự trong hệ thống chính trị</p>
--	--	--	---

				<p>Việt Nam. Sinh viên tốt nghiệp có thể trực tiếp kinh doanh hoặc cung cấp dịch vụ pháp lý cho các công ty kinh doanh. Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc với vị trí, chức danh cán bộ quản lý trong các ngân hàng thương mại, điều hành các công ty cổ phần, công ty chứng khoán, bảo hiểm, xuất nhập khẩu, vận tải, xây dựng, cán bộ quản lý trong các liên doanh quốc tế, lãnh đạo quản lý kinh doanh.</p> <p><b>9. Ngành Ngôn ngữ Anh</b> Sinh viên có thể công tác tại các phòng kinh doanh, bộ phận xuất nhập khẩu, bộ phận logistics, marketing tại các doanh nghiệp và tổ chức có sử dụng tiếng Anh; các công ty truyền thông, viện nghiên cứu (ngôn ngữ, kinh tế, quản lý...); các bộ phận biên tập và dịch thuật tại các tòa soạn báo, tạp chí hoặc các đài truyền hình...</p> <p><b>10. Ngành Kinh doanh thương mại</b> Sinh viên sau khi tốt nghiệp ngành Kinh doanh thương mại và chuyên ngành Thương mại bán lẻ sẽ tham gia làm việc ở vị trí là quản trị viên thương mại trong các tổ chức quản lý nhà nước, các doanh nghiệp như sau: - Bộ và Sở Thương mại, Sở Kế hoạch đầu tư, đại diện thương mại, tham tán thương mại...; - Các văn phòng đại diện, các công ty đa quốc gia, các công ty xuất nhập khẩu...;</p>
--	--	--	--	--

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân viên kinh doanh tại các hãng vận tải tàu biển, hàng không, bảo hiểm, ngân hàng, các công ty dịch vụ quảng cáo, tổ chức sự kiện;</li> <li>- Phòng kinh doanh của các đơn vị sản xuất kinh doanh thương mại hàng tiêu dùng, hàng công nghiệp, các siêu thị, cửa hàng tiện lợi...</li> </ul> <p><b>11. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành</b></p> <p>Sau khi hoàn tất chương trình cử nhân, sinh viên có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu biết và vận dụng các phương pháp giải quyết vấn đề để phân tích, đánh giá và phán đoán một hoạt động kinh doanh nhằm tìm ra các chỉ số hiệu quả của nó cũng như các khả năng cao nhất mà nó có thể đạt được nhằm xác định tình trạng cần cải tiến, nâng cao hay thay đổi cách thức thực hành hiện tại để đạt được hiệu quả tốt hơn;</li> <li>- Phác thảo mô hình quản lý lý tưởng cho một hoạt động kinh doanh trong bối cảnh các ràng buộc khách quan nhằm xác định các mô hình quản lý tối ưu, các thách thức cần vượt qua cũng như các nguy cơ mà nhà quản lý cần phải đối phó khi tác động cũng như không tác động vào hệ thống hoạt động kinh doanh ban đầu;</li> <li>- Xác định các phẩm chất quản lý cần có đối với các vị trí then chốt có liên quan đến việc vận hành các tác nghiệp cụ thể trong hệ thống hoạt động của cơ sở kinh doanh lữ hành, vận chuyển hay du thuyền.</li> </ul>
--	--	--	--

				<p><b>B. Chương trình Đại học chính quy chất lượng cao</b></p> <p><b>1. Ngành Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực làm việc ngay trong các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài ở Việt Nam;</li> <li>- Có khả năng làm việc cho các tổ chức quốc tế và công ty ở nước ngoài;</li> <li>- Có khả năng khởi sự doanh nghiệp của riêng mình.</li> </ul> <p><b>2. Ngành Kinh doanh quốc tế</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng đảm nhận vị trí chuyên viên làm việc trong các tổ chức có sự hợp tác với các đối tác trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế, như doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu liên quan trực tiếp đến người tiêu dùng toàn cầu hoặc các nhà sản xuất, các nhà cung cấp dịch vụ tài chính, du lịch và lữ hành, các cơ quan xúc tiến thương mại, và các cơ quan phát triển kinh tế.</li> </ul> <p><b>3. Ngành Tài chính - Ngân hàng</b></p> <p><b>3.1. Chuyên ngành Tài chính</b></p> <p>Có năng lực đảm nhiệm các vị trí ở các công ty và các định chế tài chính - ngân hàng với chức danh Chuyên gia: Phân tích và hoạch định tài chính; Phân tích đầu tư và môi giới chứng khoán; Quản trị và định giá tài sản tài chính; Phân tích và thiết lập các chương trình quản trị rủi ro; Thiết lập các mô hình tài chính và sản phẩm tài chính phái sinh, Tín dụng và đầu tư; Kinh doanh ngoại hối; Quản lý và kinh doanh</p>
--	--	--	--	---

				<p>vốn; Tư vấn tài chính tại các cơ quan như: các doanh nghiệp, các định chế ngân hàng và tài chính, các công ty kiểm toán trong nước và quốc tế.</p> <p><b>3.2. Chuyên ngành Ngân hàng</b>  Có năng lực làm việc tại các định chế tài chính, các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan với các chức danh như: chuyên viên tín dụng, quan hệ khách hàng, thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại hối, quản lý nguồn vốn, quản lý rủi ro, tư vấn tài chính, giao dịch viên, kế toán, chuyên viên tài chính, môi giới, phân tích đầu tư, tư vấn tài chính, quản lý danh mục đầu tư ... Nghiên cứu, giảng dạy tại các cơ sở nghiên cứu và giáo dục đại học.</p> <p><b>4. Ngành Kế toán</b>  <b>4.1. Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp</b>  - Có năng lực làm việc tại: Doanh nghiệp thuộc nhiều loại hình công ty khác nhau theo luật định; đơn vị hành chính sự nghiệp; ngân hàng hay tổ chức tín dụng; công ty kiểm toán độc lập; cơ quan kiểm toán Nhà nước, kiểm toán nội bộ; cơ quan quản lý Nhà nước về kế toán, kiểm toán; làm công tác nghiên cứu ở các viện kinh tế hoặc giảng dạy ở các cơ sở đào tạo có đào tạo kế toán, kiểm toán;  - Có khả năng đảm nhiệm công việc Trợ lý kiểm toán cho các công ty kiểm toán độc lập, nhân viên kiểm toán nội bộ tại các doanh nghiệp, tổ chức; chuyên viên phân tích hoạt động kinh doanh, phân tích tài chính tại các doanh nghiệp và tổ chức tài</p>
--	--	--	--	---

				<p>chính, ngân hàng;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thể thực hiện công tác nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học thuộc lĩnh vực kế toán và kiểm toán.</li> </ul> <p><b>4.2. Chuyên ngành Kiểm toán</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực làm việc tại các công ty kiểm toán độc lập hoặc các cơ quan kiểm toán Nhà nước, các doanh nghiệp có bộ phận kiểm toán, các cơ quan quản lý Nhà nước về kế toán, kiểm toán; làm công tác nghiên cứu ở các viện kinh tế hoặc giảng dạy ở các cơ sở đào tạo có đào tạo kế toán, kiểm toán;</li> <li>- Có thể đảm nhiệm vị trí công việc kiểm tra, đánh giá và tư vấn về hệ thống kiểm soát nội bộ trong các tổ chức; Kiểm tra và đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính của các tổ chức được lập theo hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam/quốc tế; Kiểm toán nội bộ; Kiểm toán hoạt động; Kiểm toán luân thủ; Kiểm toán điều tra;</li> <li>- Có khả năng nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học thuộc lĩnh vực kế toán và kiểm toán.</li> </ul>
--	--	--	--	--

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2016

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký và đóng dấu)

**GS.TS. Nguyễn Đông Phong**

**Người lập biểu**

**1. ThS. Võ Thành Trung** (Đã ký)

**2. Trần Thanh Tâm** (Đã ký)

**3. Nguyễn Duy Khang** (Đã ký)

**4. Nguyễn Huy Hiệu** (Đã ký)

